|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT UÔNG BÍ  **TRƯỜNG TH PHƯƠNG ĐÔNG A**  Số: 52 /KH-THPĐA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Uông Bí, ngày 21 tháng 9 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2020-2021**

Căn cứ công văn số 988/HD-PGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020 - 2021 đối với giáo dục tiểu học của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí;

Căn cứ công văn số 962/PGDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2020 của PGD&ĐT Uông Bí về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2020-2021;

Căn cứ vào kế hoạch số 51/KHPĐA ngày 20 tháng 9 năm 2020 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 của trường Tiểu học Phương Đông A;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn,

Trường Tiểu học Phương Đông A xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021 cụ thể như sau:

**I. Bối cảnh giáo dục của quốc gia, địa phương và nhà trường**

***1. Bối cảnh bên ngoài***

*1.1. Thời cơ*

Tình hình phát triển về kinh tế xã hội của thành phố Uông Bí và đặc biệt là phường Phương Đông ngày càng khẳng định trên địa bàn thành phố.

Đảng bộ, chính quyền địa phương và toàn thể hệ thống chính trị đã quan tâm và luôn chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, trong những năm vừa qua đã có những bước tiến vượt bậc và sự đột phá đáng kể.

Phường Phương Đôngđạt chuẩn về phổ cập giáo dục mức độ 3.

Nhà trường nhận được sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền địa phương đồng thời luôn nhận được sự quan tâm, động viên của Phòng GD&ĐT Uông Bí, các Ban ngành tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học giúp nhà trường ngày càng phát triển hơn.

Sự quan tâm và chung tay trách nhiệm của cha mẹ học sinh tới công tác giáo dục của nhà trường ngày càng tốt hơn.

*1.2. Thách thức*

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 hoàn toàn mới và phải phù hợp với điều kiện của mỗi nhà trường. Do vậy, đòi hỏi Hiệu trưởng cần chủ động trong việc xây dựng kế hoạch đồng thời tự bồi dưỡng để đáp ứng được yêu cầu đổi mới đối với nhà trường.

Cán bộ quản lý đến giáo viên đều phải mạnh dạn thay đổi cách quản lý, chỉ đạo và cách giảng dạy của giáo viên từ lối truyền thụ kiến thức sang dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Do vậy đồi hỏi cần có một khoảng thời gian và những tác động tích cực để giáo viên có điều kiện tiếp cận và thay đổi.

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

***2. Bối cảnh bên trong***

*2.1. Điểm mạnh của nhà trường*

- Trường được công nhận là trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức II, đạt chuẩn KĐCLGD cấp độ III, nhà trường liên tục nhiều năm Liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và đạt Tập thể Lao động xuất sắc.

- Năm học 2020-2021Cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo, bàn ghế học sinh tương đối đúng quy cách, cảnh quan nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp.

- Có đủ phòng học và bàn ghế cho 14 lớp học 2 buổi/ngày.

- Đội ngũ giáo viên 20/20 =100% đạt trình độ đại từ cao đẳng trở lên (Trình độ thạc sĩ 02, đại học 13 đ/c; Cao đẳng 05 đ/c). Tất cả giáo viên nhà trường nghiêm túc thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy ở tất cả các môn học trong các khối lớp. 100% giáo viên đều có trình độ tin học cơ bản trở lên.

*2.2. Điểm yếu của nhà trường*

- Số giáo viên có khả năng khai thác và sử dụng CNTT vào giảng dạy còn hạn chế, một số giáo viên trẻ kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều.

- Việc đổi mới chương trình, phương pháp dạy học còn gặp khó khăn do còn thiếu phương tiện, điều kiện cơ sở vật chất và sự tiếp cận phương pháp dạy học hiện đại (sử dụng trình chiếu, bảng tương tác...) do vậy hiệu quả chưa cao.

***3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường***

- Xây dựng KHGD theo TT32/TT-BGDĐT về thực hiện CT giáo dục phổ thông.

- Phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và của địa phương.

- Đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

**II. Mục tiêu giáo dục của nhà trường**

***1. Mục tiêu chung***

a. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1 đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022.

b. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 2 đến lớp 5.

c. Phấn đấu 80% học sinh được học 2 buổi/ ngày phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường nhằm tăng thời lượng cho học sinh được học tập, vui chơi rèn luyện kỹ năng sống tại trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục buổi thứ hai với nhiều hình thức, nội dung phong phú.

***2. Mục tiêu cụ thể***

***2.1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục***

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp;

- Huy động trẻ và duy trì sĩ số:

+ Tỷ lệ huy động: huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%;

+ Không có học sinh bỏ học

***2.2. Công tác PCGD và CMC***

- Duy trì và giữ vững chất lượng PCGD đúng độ tuổi mức độ III.

***2.3. Chất lượng giáo dục****:*

- Đánh giá thường xuyên các môn học: Hoàn thành và hoàn thành tốt: 100%.

- Đánh giá định kì các môn học đạt điểm 5 trở lên: 100%

- Đánh giá các năng lực: Tốt và Đạt: 100%

- Đánh giá các phẩm chất: Tốt và Đạt: 100%

**-** Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%.

- Học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học: 100%

- Học sinh được khen thưởng cuối năm học 2020 - 2021: 65- 70%

Trong đó:

+ Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung trong học tập và rèn luyện: Từ 35-40%.

+ Học sinh có thành tích vượt trội trong một hoạt động: từ 25-30%.

+ Cháu ngoan Bác Hồ: 75- 80%.

- HS được tuyên dương, khen thưởng cấp trên (đạt giải trong các kì giao lưu cấp thành phố: 5%

***2.4. Về xây dựng đội ngũ***

- 100% CBQL giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn;

- 100% GV sử dụng thành thạo CNTT vào ứng dụng CNTT vào dạy học.

- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: 100% Tốt

- Chuẩn nghề nghiệp GVTH:

+ Tốt: 45% ; Khá: 55%

- Bồi dưỡng thường xuyên:

+ Cán bộ quản lí: Hoàn thành kế hoạch 2/2 = 100%

+ Giáo viên: : Hoàn thành kế hoạch 20/20 = 100%

**III. Nội dung chương trình giáo dục**

1. ***Chương trình các môn học và hoạt động giáo dục lớp 1***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 1** | | | | |
| **Tổng** | **HKI** | | **HKII** | |
| **Hình thức** | **Số tiết** | **Hình thức** | **Số tiết** |
| **Môn học bắt buộc** | | **770** |  | **396** |  | **374** |
| 1 | Tiếng Việt | 420 | Lên lớp | 216 | Lên lớp | 204 |
| 2 | Toán | 105 | Lên lớp | 54 | Lên lớp | 51 |
|  |
| 3 | Đạo đức | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 4 | Tự nhiên xã hội | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 5 | Giáo dục thể chất | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
|  | Trải nghiệm |  | Trải nghiệm |  |
| 6 | Nghệ thật (Âm nhạc, Mỹ thuật) | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| Chủ đề |  | Chủ đề |  |
| Trải nghiệm |  | Trải nghiệm |  |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | **105** |  | **54** |  | **51** |
| 7 | Hoạt động trải nghiệm | 105 | Chào cờ | 18 | Chào cờ | 17 |
| SHL | 18 | SHL | 17 |
| Chủ đề | 18 | Chủ đề | 17 |
| **Tổng các môn học và HĐGD bắt buộc** | | **875** | **25 tiết/tuần** | | | |
| **Môn học tự chọn** | | **70** |  | **36** |  | **34** |
| 8 | Ngoại ngữ 1 | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| **Chương trình bồi dưỡng/tăng cường** | | **175** |  | **90** |  | **85** |
| 9 | Bồi dưỡng tiếng Việt | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 10 | Bồi dưỡng Toán | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 11 | Bồi dưỡng Nghệ thuật ( Mỹ thuật) | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 12 | Dạy ATGT + Kĩ năng sống | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 13 | Đọc sách | 35 | Thư viện | 18 | Thư viện | 17 |
| **Tổng số tiết (cả năm học)** | | **1120** |  | **576** |  | **544** |
| **Số tiết/tuần** | |  | 1. **tiết/tuần** | | | |

***2.Chương trình môn học và hoạt động giáo dục khối 2,3,4,5.***

**a, Khối 2**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 2** | | | | |
| **Tổng** | **HKI** | | **HKII** | |
| **Hình thức** | **Số tiết** | **Hình thức** | **Số tiết** |
| **Môn học bắt buộc** | | **735** |  | **378** |  | **357** |
| 1 | Tiếng Việt | 315 | Lên lớp | 162 | Lên lớp | 153 |
| 2 | Toán | 175 | Lên lớp | 90 | Lên lớp | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 4 | Tự nhiên xã hội | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 5 | Thủ công | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 6 | Thể dục | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 7 | Âm nhạc | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 8 | Mĩ Thuật | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | **105** |  | **54** |  | **51** |
| 9 | Giáo dục tập thể | 70 | Chào cờ | 18 | Chào cờ | 17 |
| SH lớp | 18 | SH lớp | 17 |
| 10 | HĐNGLL | 35 | SH chuyên đề  (Toàn trường) | 18 | SH chuyên đề  (Toàn trường) | 17 |
| **Tổng các môn học và HĐGD bắt buộc** | | **840** | **24 tiết/tuần** | | | |
| **Chương trình bồi dưỡng/tăng cường** | |  |  |  |  |  |
| 11 | Bồi dưỡng Tiếng Việt | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 12 | Bồi dưỡng Toán | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 13 | Bồi dưỡng Mĩ thuật | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 14 | TH.KTĐH | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Tổng số tiết TKB (cả năm học)** | | **140** |  | **72** |  | **68** |
| **Số tiết/tuần TKB** | |  | **4 tiết/tuần** | | | |
| **Môn học theo đề án** | | **105** |  | **54** |  | **51** |
| 15 | Tiếng Anh làm quen | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 16 | Kĩ năng sống | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Hoạt động theo nhu cầu học sinh** | | **35** |  | **18** |  | **17** |
| 17 | Đọc truyện thư viện nhà trường | 35 | Thư viện | 18 | Thư viện | 17 |
| **Tổng số tiết tự nguyện (cả năm học)** | | **140** |  | **72** |  | **68** |
| **Số tiết/tuần** | |  | **4 tiết/tuần** | | | |

**b, Khối 3**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 3** | | | | |
| **Tổng** | **HKI** | | **HKII** | |
| **Hình thức** | **Số tiết** | **Hình thức** | **Số tiết** |
| **Môn học bắt buộc** | | **735** |  | **378** |  | **357** |
| 1 | Tiếng Việt | 280 | Lên lớp | 144 | Lên lớp | 136 |
| 2 | Toán | 175 | Lên lớp | 90 | Lên lớp | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 4 | Tự nhiên xã hội | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 5 | Thủ công | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 6 | Thể dục | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 7 | Âm nhạc | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 8 | Mĩ Thuật | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | **105** |  | **54** |  | **51** |
| 9 | Giáo dục tập thể | 70 | Chào cờ | 18 | Chào cờ | 17 |
| SH lớp | 18 | SH lớp | 17 |
| 10 | HĐNGLL | 35 | SH chuyên đề | 18 | SH chuyên đề | 17 |
| **Tổng các môn học và HĐGD bắt buộc** | | **840** | **24 tiết/tuần** | | | |
| **Môn học tự chọn** | | **210** |  | **108** |  | **102** |
| 11 | Tiếng Anh | 140 | Lên lớp | 72 | Lên lớp | 68 |
| 12 | Tin học | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| **Chương trình bồi dưỡng/tăng cường** | | **70** |  | **36** |  | **34** |
| 13 | Bồi dưỡng THKT và học phòng trải nghiệm | 35 | Lên lớp  Phòng trải nghiệm | 18 | Lên lớp  Phòng trải nghiệm | 17 |
| 14 | BD.TV | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Tổng số tiết TKB (cả năm học)** | | **280** |  | **144** |  | **136** |
| **Số tiết/tuần TKB** | |  | **8 tiết/tuần** | | | |
| **Môn học theo đề án** | |  |  |  |  |  |
| 15 | Kĩ năng sống | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Tổng số tiết tự nguyện (cả năm học)** | | **35** |  | **18** |  | **17** |
| **Số tiết/tuần** | |  | **1 tiết/tuần** | | | |

**c, Khối 4+5**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 4, lớp 5** | | | | |
| **Tổng** | **HKI** | | **HKII** | |
| **Hình thức** | **Số tiết** | **Hình thức** | **Số tiết** |
| **Môn học bắt buộc** | | **805** |  | **414** |  | **391** |
| 1 | Tiếng Việt | 280 | Lên lớp | 144 | Lên lớp | 136 |
| 2 | Toán | 175 | Lên lớp | 90 | Lên lớp | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 4 | Khoa học | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 5 | Lịch sử và Địa lí | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 6 | Thủ công | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 7 | Thể dục | 70 | Lên lớp | 36 | Lên lớp | 34 |
| 8 | Âm nhạc | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| 9 | Mĩ Thuật | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | **105** |  | **54** |  | **51** |
| 10 | Giáo dục tập thể | 70 | Chào cờ | 18 | Chào cờ | 17 |
| SH lớp | 18 | SH lớp | 17 |
| 11 | HĐNGLL | 35 | SH chuyên đề | 18 | SH chuyên đề | 17 |
| **Tổng các môn học và HĐGD bắt buộc** | | **910** | **26 tiết/tuần** | | | |
| **Môn học tự chọn** | | **210** |  | **108** |  | **102** |
| 12 | Tiếng Anh | 140 |  | 72 |  | 68 |
| 13 | Tin học | 70 |  | 36 |  | 34 |
| **Chương trình bồi dưỡng/tăng cường** | | **35** |  | **18** |  | **17** |
| 14 | Bồi dưỡng THKT và học phòng trải nghiệm | 35 | Lên lớp  Phòng trải nghiệm | 18 | Lên lớp  Phòng trải nghiệm | 17 |
| **Tổng số tiết TKB (cả năm học)** | | **245** |  | **126** |  | **119** |
| **Số tiết/tuần TKB** | |  | **7 tiết/tuần** | | | |
| **Môn học theo đề án** | | **35** |  | **18** |  | **17** |
| 15 | Kĩ năng sống | 35 | Lên lớp | 18 | Lên lớp | 17 |
| **Tổng số tiết tự nguyện (cả năm học)** | | **35** |  | **18** |  | **17** |
| **Số tiết/tuần** | |  | **1tiết/tuần** | | | |

***3. Hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp (ngoại khóa, câu lạc bộ…)***

+ **35 tiết chào cờ:** Sáng thứ hai hàng tuần tại sân trường gồm hoạt động nghi lễ do TPT tổ chức thực hiện. Phần tiếp theo là phần sinh hoạt theo chủ đề do Hiệu trưởng chuẩn bị và triển khai với các nội dung như: các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng…

+ **35 tiết sinh hoạt tập thể:** Sinh hoạt lớp vào thứ sáu hàng tuần tại các lớp gồm tổ chức các hoạt động sơ kết tuần, tháng; sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường. Tích hợp dạy học lần lượt các nội dung ATGT, GDKNS, sách Bác Hồ mỗi bài dạy một tiết với thời lượng 20 phút/tiết đối với các khối lớp 2,3,4,5.

+ **35 tiết hoạt động trải nghiệm/ NGLL**: Các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt theo hình thức hoạt động ngoài giờ lên lớp cả trường hoặc theo từng khối gắn với chủ đề từng tháng của nhà trường hoặc tổ chức tham quan thực tế theo từng khối lớp.

**4. Khung thời gian hoạt động trong ngày** *(ghi chú: giữa các tiết có 05 phút di chuyển, chuẩn bị).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Hoạt động** |
| *7h15p -7h30p* | *15 phút* | *Sinh hoạt đầu giờ* |
| 7h35p -8h10p | 35 phút | Tiết 1 |
| 8h15p – 8h50p | 35 phút | Tiết 2 |
| 8h55p -9h30p | 35 phút | Tiết 3 |
| *9h35p – 9h55p* | *20 phút* | *Ra chơi* |
| 9h55p – 10h30p | 35 phút | Tiết 4 |
| *10h30p – 13h30p* |  | *Nghỉ trưa* |
| 14h0p – 14h35p | 35 phút | Tiết 1 |
| 14h40p-15h20p | 40 phút | Tiết 2 |
| *15h20p – 15h40p* | *20 phút* | *Ra chơi* |
| 15h40p – 16h20p | 40 phút | Tiết 3 |
| Tan trường | 16h20p |  |

***I*V. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

**1.1. Nhiệm vụ**

Năm học 2020-2021 thực hiện song song hai Chương trình: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

**1.2. Biện pháp**

***\* Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1***

- Tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 962/PGDĐT ngày 11/9/2020.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học*.*

- Giao cho đồng chí Nguyễn Thị Hoa - TT tổ chuyên môn 1,2,3 chủ động bồi dưỡng thêm cho GV trong tổ và tổ chức phân công dạy các tiết lập mẫu, trao đổi giải quyết các vướng mắc trong quá trình giảng dạy CTGD 2018 cho lớp 1 vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, báo cáo tình hình chuyên môn của hàng tuần, hàng tháng.

- Chỉ đạo, giám sát, thực hiện nghiêm túc việc dạy tiết học làm quen cho học sinh lớp 1 theo sự chỉ đạo của PGD&ĐT. Chỉ đạo giáo viên rèn nền nếp học tập cho học sinh, thống nhất các kí hiệu chung giữa cô và trò. Đặc biệt quan tâm, chú ý đến rèn tư thế, kỹ năng viết cho học sinh; kiểm soát đến từng cá nhân học sinh và chú ý đến sự phân hóa đối tượng học sinh trong một lớp để điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học.

***\* Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, 5.***

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường giao cho tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại công văn số 962/PGDĐT ngày 11/9/2020.

+ Chỉ đạo các tổ sắp xếp lại nội dung dạy học và cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp kĩ thuật dạy học tích cực.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy và thực hành vận dụng kiến thức, giáo dục đạo đức, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh trong các tiết học, bài học một cách phù hợp; nghiên cứu các bài học có thể đổi mới HTTCDH cho phù hợp với bài học và điều kiện thực tế của nhà trường, của học sinh trong lớp.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu. Việc điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục và Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục được trao đổi, thống nhất trong các buổi sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn và được lãnh đạo nhà trường phê duyệt .

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học môn học các khối lớp từ lớp 2 đến lớp 5 theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực giao trực tiếp cho hai đồng chí tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo tổ thực.

**2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học**

**2.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

**2.1.1. Nhiệm vụ**

***a) Triển khai mô hình trường học mới***

- Áp dụng những thành tố tích cực của mô hình VNEN: Thực hiện triển khai áp dụng thành tố tích cực đó là trang trí theo mô hình VNEN (kinh phí từ nguồn xã hội hoá trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh, thực hiện tiết kiệm và nâng cao hiệu quả của các góc, các công cụ…),

**b) *Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh***

*\*Phương pháp “Bàn tay nặn bột”*

Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, công văn số 2674/SGD&ĐT-GDTH ngày 15/10/2014. Cụ thể: tiếp tục triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp đối với môn Tự nhiên và xã hội, môn Khoa học. Đối với giáo viên dạy TNXH lớp 1, 2, 3; Khoa học lớp 4, 5 yêu cầu thực hiện ít nhất 02 tiết/học kì. Các tiết học khác, giáo viên chủ động vận dụng ở mức độ phù hợp. Giáo viên được chủ động bố trí thời gian hợp lý để hướng dẫn học sinh học tập.

*\* Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới*

Tiếp tục dạy học Mĩ thuật tại tất các các khối lớp theo PPDH Đan Mạch đảm bảo mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp học.

*\* Thực hiện dạy học trải nghiệm với môn TNHX, Khoa học, Kỹ Thuật tại phòng học Robotic*

Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kĩ thuật,…; Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng theo thời khóa biểu. Các khối lớp khác giáo viên chủ động mượn đồ dùng và phương tiện trong phòng trải nghiệm sử dụng trong các tiết dạy nhằm bồi dưỡng tình yêu khoa học, tăng hứng thú cho học sinh.

**2.1.2. Biện pháp**

***a) Triển khai mô hình trường học mới***

- Giáo viên tuyên truyền cho PHHS việc thực hiện triển khai Mô hình trường học mới của nhà trường trong các cuộc họp PHHS đầu năm, giải đắp thắc mắc của PHHS.

- GV các khối lớp chủ động nghiên cứu đổi mới, sáng tạo trong tổ chức dạy và học; áp dụng các thành tố tích cực của mô hình VNEN để vận dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường: như việc tổ chức thành lập và triển khai các hoạt động dạy - học theo mô hình học tập theo nhóm, trang trí lớp học, phát huy tác dụng các góc công cụ..

**b) *Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh***

Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học:

*\* Phương pháp “Bàn tay nặn bột”*

- Giao cho các tổ trưởng các tổ CM cho giáo viên đăng kí và thực hiện các tiết dạy sử dụng PP "Bàn tay nặn bột". Các tiết học khác, giáo viên chủ động vận dụng ở mức độ phù hợp. Giáo viên được chủ động bố trí thời gian hợp lý để hướng dẫn học sinh học tập.

- Giáo viên có thể lựa chọn một hoặc một số chủ đề, bài học để dạy theo phương pháp "bàn tay nặn bột"( Gv dạy môn TNXH lớp 1,2,3; giáo viên dạy môn Khoa học lớp 4, lớp 5 có ít nhất 4 tiết dạy trong năm học, tối thiểu 2 tiết/ học kì).

- Giáo viên rà soát chương trình, lựa chọn nội dung và lên kế hoạch giảng dạy vận dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột".

- Thực hiện soạn giảng theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, các tiết dạy phải được thể hiện rõ trong giáo án.

- Dự giờ thăm lớp các tiết dạy thí điểm cùng trao đổi góp ý rút kinh nghiệm trong tổ chuyên môn.

- GV thực hiện soạn giảng theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”  theo nội dung để lựa chọn thể hiện ra trong soạn giảng cùng với tổ khối sẽ tiến hành dự giờ, nắm tình hình và đánh giá kết quả giảng dạy ở từng tổ khối .

- BGH, TTCM tích cực dự giờ, bồi dưỡng cho GV về PP BTNB trong các tiết dự giờ, kiểm tra HĐSP...;

- Kiến nghị, đề xuất ý kiến khi trực tiếp tham gia giảng dạy.

*\* Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới*

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện dạy học Mĩ thuật tại các khối lớp theo PPDH Đan Mạch.

- Tạo điều kiện sắp xếp thời khóa biểu các tiết dạy Mĩ thuật một cách hợp lí, đảm bảo mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp học

- Tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- Coi trọng việc động viên, giúp đỡ, khích lệ tạo động lực để giáo viên tích cực thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phướng pháp mới.

- Giáo viên Mĩ thuật tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy học tích hợp theo chủ đề dựa trên nội dung các bài học theo quy định hiện hành, trên cơ sở đảm bảo tốt hơn các mục tiêu, yêu cầu của môn Mĩ thuật đã phê duyệt của lãnh đạo nhà trường trong năm học 2020-2021 đối với lớp 2 đến lớp 5; xây dựng kế hoạch thực hiện đối với lớp 1 hoàn thành trong tháng 10/2020. Giáo viên Mĩ thuật ngoài thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo trường, cần tích cực giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- Việc đánh giá giáo viên khi dạy các tiết Mĩ thuật theo PP mới: coi trọng việc động viên, giúp đỡ, khích lệ tạo động lực để giáo viên tích cực thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phướng pháp mới.

- Việc đánh giá giáo viên khi dạy các tiết Mĩ thuật theo PP mới cần coi trọng việc động viên, giúp đỡ, khích lệ tạo động lực để giáo viên tích cực thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phướng pháp mới.

*\* Thực hiện dạy học trải nghiệm với môn TNHX, Khoa học, Kỹ Thuật tại phòng học Robotic*

- Tạo điều kiện cho giáo viên các khối thực hiện bồi dưỡng cách sử dụng, giảng dạy tại phòng học Robotic từ ngày 21-22/9/2020.

- Tổ chức học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng theo lịch; các khối lớp khác giáo viên linh hoat vận dụng, mượn đồ dùng, phương tiện sử dụng trong các tiết TNXH,Thủ công...

*\* Thực hiện và tham dự các chuyên đề*

- Thực hiện có chất lượng các chuyên đề của tổ và cấp trường. Áp dụng có hiệu quả cao các chuyên đề cấp thành phố. Chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc áp dụng các chuyên đề cấp trường, cấp thành phố để đạt hiệu quả cao.

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp thành phố và tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ để bồi dưỡng chuyên môn cho GV. Trong năm nhà trường tổ chức và tham dự các chuyên đề như sau:

\*\* Tổ chức các chuyên đề cấp tổ, cấp trường:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung chuyên đề** | **Cấp** | **T.gian dạy** | **Người dạy** | **Người XDCĐ** |
| 1 | Dạy học theo chương trình GDPT mới 2018 | Trường | Tháng 10/2020 | Đ/c Hoa dạy  Đ/c Hương b/c LT | BGH,TT, GV tổ 1,2,3 |
| 2 | Chuyên đề Lịch sử lớp 5 | Tổ | Tháng 10/2020 | Đ/c Điệp dạy  Đ/c Đinh Đào b/c LT | TT,  GV tổ 4,5 |
| 3 | Vận dụng PPDH tích cực trong dạy học phân môn LT&C lớp 3 | Tổ | Tháng 11/2019 | Đ/c Duyên dạy  Đ/c Phượng b/c LT | TT+ GV tổ 1,2,3 |
| 4 | Hoạt động trải nghiệm | Tổ | Tháng 12/2020 | Đ/c Hương dạy  Đ/c Hải b/c LT | TT,GV tổ1,2,3 |
| 5 | Luyện từ và câu lớp 4 | Trường | Tháng 3/2020 | Đ/c Bùi Đào dạy  Đ/c Oanh b/c LT | BGH + GV toàn trường |

\*\*Tham dự các chuyên đề cấp thành phố:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Thời gian** | **Địa điểm** | **Thành phần** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch dạy học phân môn Luyện từ và câu lớp 3 theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh | Tháng 10/2020 | Tiểu học Trần Phú | BGH, Tổ trưởng CM |
| 2 | Tổ chức tiết Sinh hoạt lớp gắn với sinh hoạt theo chủ đề dần tiếp cận chương trình của hoạt động trải nghiệm | Tháng 11/2020 | TH Quang Trung | BGH, Tổ trưởng CM |
| 3 | Sử dụng bộ gõ cơ thể trong dạy học môn Âm nhạc | Tháng 12/2020 | Tại trường | BGH, GV ÂN |
| 4 | Dạy học trải nghiệm - Sử dụng phòng học Robotics | Tháng 01/2021 | TH Trần Hưng Đạo | BGH, Tổ trưởng CM |

\*Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chuyên đề cấp cụm như sau:

BGH, giáo viên dạy lớp 1 tập trung nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa để chuẩn bị kế hoạch bài dạy, báo cáo lý thuyết khi được cụm trưởng phân công thực hiện chuyên đề theo cụm các trường thuộc xã/phường Thượng Yên Công, Phương Đông, Phương Nam, Yên Thanh, Thanh Sơn đối với các môn Toán, Đạo đức, Tự nhiên xã hội *(các tuần trong tháng 12/2020)* và tham dự chuyên đề các môn Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm do cụm các trường thuộc phường Quang Trung, Nam Khê, Trưng Vương, Bắc Sơn, Vàng Danh tổ chức *(các tuần trong tháng 11/2020)*.

*\* Lưu ý:*

*Một số điều chỉnh một số nội dung trong chương trình dạy như:* *Đối với phân môn LTVC lớp 4: Không dạy các bài “Cấu tạo của tiếng”, “Luyện tập về cấu tạo của tiếng” vì trùng với kiến thức, nội dung học sinh đã được học trong tài liệu TV1-CGD; thời gian dạy các tiết đó dành để ôn luyện kiến thức, kỹ năng hoặc tổ chức các trò chơi học tập cho học sinh; không đưa thêm kiến thức vào giảng dạy.*

**2.2.** **Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học:**

- CBGV cần tích cực tự học, tự bồi dưỡng cho mình về dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận PTNL HS; tổ chức các buổi SHCM theo chuyên đề về định hướng này để bàn bạc, thảo luận các vấn đề còn chưa rõ, còn băn khoăn.

- Tiếp tục thực hiện ra đề kiểm tra định kì trên phần mềm Intets (đối với các môn Toán, Khoa học, Lịch sử&Địa lí, Tin học, khuyến khích đối với môn TA) và đảm bảo theo 4 mức độ.

- Tổ chức bàn giao chất lượng giữa lớp dưới lên lớp trên trong trường ngay sau khi kết thúc năm học, có biên bản bàn giao (thể hiện rõ các nội dung, chất lượng cuối năm của lớp).

***3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học***

*3.1. Nhiệm vụ*

*3.1.1. Dạy học Tiếng Anh*

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng GD&ĐT theo giáo trình đã phê duyệt. Thực hiện dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1 theo chương trình phổ thông 2018 ( bộ sách: I learn Smart Start 1( GK + BT ) ; I learn Smart Start 1 Notebook ( Vở tập chép học sinh ) - Chủ biên: Nguyễn Thị Ngọc Quyên.

- Tiếp tục triển khai dạy học môn Tiếng Anh tiểu học với thời lượng 04 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5 theo giáo trình family and friends.

- Tiếp tục thực hiện Đề án dạy Tiếng Anh làm quen cho lớp 2 theo chương trình Phonics UK. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, phục vụ cho công tác dạy và học Tiếng Anh. Sử dụng triệt để các thiết bị giảng dạy đã được trang cấp. Sử dụng triệt để và có hiệu quả phòng học ngoại ngữ.

- Tiếp tục tổ chức và tham gia các sân chơi như giao lưu hùng biện Tiếng Anh, tự luyện Tiếng Anh qua mạng internet (IOE); Đọc truyện Tiếng Anh... phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh,…

*3.1.2. Dạy học Tin học*

- Tổ chức triển khai thực hiện dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT, Công văn 896/PGDĐT ngày 18/9/2019 của Phòng GDĐT về hướng dẫn dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020. Tổ chức dạy học môn Tin học cho học sinh khối lớp 3, 4, 5 với thời lượng 2tiết/tuần. Phát hiện nhân tố có năng khiếu về môn học. Đăng ký tham gia các cuộc thi Tin học trẻ, Sáng tạo khoa học.

*3.2. Giải pháp*

*3.2.1. Dạy học ngoại ngữ*

- Xây dựng thời khoá biểu môn tiếng Anh hợp lí cho các lớp.

- Cùng với TTCM tăng cường kiểm tra chất lượng bài soạn và tiết dạy của giáo viên đảm bảo theo phân phối chương trình cũng như chuẩn kiến thức kĩ năng môn học

- Khuyến khích GV và HS tham gia các hoạt động ngoại khoá môn tiếng Anh để nâng cao và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tiếng Anh, đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang sachmem.vn trong giảng dạy chương trình tiếng Anh.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện soạn giảng nghiêm túc theo phân phối chương trình bộ môn, linh hoạt trong phương pháp giảng dạy, tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần tích cực giao tiếp bằng tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng cho học sinh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh,…

- Dự giờ, giám sát về việc giảng dạy theo đề án Tiếng Anh làm quen đối với lớp 1,2 đảm bảo theo đúng đề án và các văn bản chỉ đạo của SGD&ĐT, PGD&ĐT; Phân công giáo viên tham dạy TA trường phối hợp trong công tác giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học tại phòng học ngoại ngữ đảm bảo sử dụng triệt để hiệu quả thiết bị dạy học được trang cấp.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học, tăng cường đánh giá thường xuyên; sử dụng bài kiểm tra định kỳ phù hợp với nội dung đã học, theo đúng mức độ *(có vận dụng thấp và vận dụng cao)* cho các khối lớp *(Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT).*

- Tiếp tục tổ chức và tham gia các sân chơi như giao lưu hùng biện Tiếng Anh, tự luyện Tiếng Anh qua mạng internet (IOE); Đọc truyện Tiếng Anh,... giúp học sinh nâng cao và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ.

- Khuyến khích GV và HS tham gia các hoạt động ngoại khoá môn tiếng Anh để nâng cao và thực hành tốt kiến thức.

*3.2.2. Dạy học Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học*

- Phân công đ/c Hoàng Việt Nga - giáo viên tin học dạy tin học khối 3,4,5 xây dựng chương trình. Thực hiện dạy 2 tiết/ tuần. Sử dụng hiệu quả phòng máy, học sinh được thực hành. Yêu cầu thực hiện theo đúng công văn số 345/PGDĐT ngày 26/3/2018 về việc dạy môn tin học và triển khai bộ sách “ Hướng dẫn tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5” từ năm học 2018 - 2019.

**4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

4.1. Đối với trẻ khuyết tật:

4.1.1. Nhiệm vụ:

- Dạy học cho học sinh khuyết tật học hòa nhập phù hợp đối tượng và đạt hiệu quả cao nhất.

- Chỉ đạo thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật theo Luật người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật. Tuyên truyền, thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

4.1.2. Biện pháp:

- Năm học 2020-2021, có 04 học sinh khuyết tật học hòa nhập

- Yêu cầu các đồng chí GVCN lớp có học sinh khuyết tật lập hồ sơ theo dõi đúng quy định. Giáo viên giảng dạy xây dựng kế hoạch, phương pháp dạy học, đánh giá phù hợp với khả năng tiếp thu của trẻ. GVCN lớp có trẻ khuyết tật thường xuyên phối hợp với phụ huynh học sinh trong quá trình giáo dục học sinh.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được quy định tại công văn số 857/PGD&ĐT-GDTH ngày 01/9/2016 "V/v Kết luận Hội nghị tập huấn cán bộ, giáo viên về dạy và học hòa nhập cho trẻ khyết tật trí tuệ và một số nội dung liên quan đến công tác giáo dục hòa nhập";

- Thực hiện rà soát thời khóa biểu, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ theo hướng dẫn tại công văn số 184/SGD&ĐT-GDTrH ngày 5/8/2016 của Sở GD&ĐT để đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật.

*4.2 Thực hiện giáo duc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*

*4.2.1. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*

- Đảm bảo 100% trẻ em có HCKK trên địa bàn đều được tham gia học tập đầy đủ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

*4.2.2. Giải pháp*

- Đảm bảo cho học sinh khó khăn không bỏ học, thất học.

- Năm học 2020 - 2021, nhà trường có 30 trẻ có hoàn cảnh khó khăn *(con hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi,…)*. Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để hỗ trợ, động viên kịp thời cho học sinh dịp khai giảng, Tết Nguyên Đán, tổng kết năm học. Đảm bảo 100% học sinh có đủ đồ dùng, SGK vào đầu năm học.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, GVCN lớp có trẻ hoàn cảnh khó khăn cần có biện pháp hỗ trợ về phương pháp học tập và động viên tinh thần giúp các em không có mặc cảm để cố gắng vươn lên trong học tập.

- Đồng chí Nguyễn Thị Diệu Hương - TPT Đội theo dõi đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn của toàn trường để có kế hoạch hỗ trợ, động viên kịp thời cho học sinh.

**5. *Dạy học tăng cường Tiếng Việt học sinh dân tộc thiểu số*:**

*5.1. Nhiệm vụ:*

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố triển khai Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” tỉnh Quảng Ninh.

- Thực hiện nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt cho 14 HS dân tộc thiểu số của nhà trường (Tày, Nùng, Dao) đạt chuẩn năng lực ở mỗi lớp nhất là 01 HS khối lớp 1.

*5.2 Biện pháp:*

- GVCN tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, đặc biệt là học sinh lớp 1. Chủ động tạo môi trường để các em được giao tiếp nhiều học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt.

- Tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”,…

6. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

*6.1. Nhiệm vụ*

6.1.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19… Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

6.1.2. Tổ chức các hoạt động nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 6373/BGDĐT-GDTH ngày 06/11/2014 của Bộ GDĐT về việc điều chỉnh một số nội dung hướng dẫn học sinh tiểu học tham gia các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ.

- Triển khai Đề án hoạt động dạy kĩ năng sống ngoài giờ chính khóa theo đúng Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT.

6.1.3. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học

- Duy trì thư viện nhà trường đạt thư viện trường phổ thông tiên tiến.

- Xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường sâu rộng đến toàn thể CBGV và học sinh.

***6.2. Biện pháp***

6.2.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm

- Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành gắn với kiến thức đã học trong các tiết học buổi 2, tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm tìm hiểu thực tế tại địa phương, tăng các tiết học ngoài lớp học, tiết dạy ngoài thực địa (học trong vườn trường, qua hoạt động dã ngoại...); xây dựng hệ thống các bài tập gắn với thực tiễn cuộc sống của HS để thay thế các bài tập trong SGK nếu không phù hợp.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép, tích hợp các nội dung dạy học sau:

*Một là: Giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em*: Thực hiện lồng ghép vào các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Khoa học và trong các tiết hoạt động tập thể. Nội dung giáo dục là một số kiến thức cơ bản về nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt).

*Hai là: Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai:* tiếp tục thực hiện theo công văn 396a/PGDĐT ngày 06/4/2018 về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường đối với cấp tiểu học từ năm 2018. Trong năm học này, cần quan tâm tuyên truyền giáo dục học sinh về phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp lồng ghép vào bài học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh phòng dịch bệnh, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh học đường, nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong nhà trường, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19,… cho học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích đội ngũ giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến trên ứng dụng Zoom/ Hangouts Meet để giúp học sinh ôn tập, củng cố kiến thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

*Ba là:**Tăng cường công tác tuyên truyền về ATGT cho nụ cười trẻ thơ, KNS, Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống (Sách Bác Hồ):* Lần lượt thực hiện lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 2, 3, 4, 5; đối với lớp 1, thực hiện lồng ghép vào các tiết buổi 2, từ tuần 3).

Chỉ đạo, giám sát, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh đội mũ bảo hiểm cho bản thân và con em khi tham gia các phương tiện xe mô tô, xe gắn máy; thực hiện phân luồng và nơi đón trả học sinh tại cổng trường để bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông.

*Bốn là: Giáo dục Quốc phòng và an ninh:* Tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 880/TB-PGDĐT ngày 22/8/2018 về việc đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2018 cấp tiểu học, nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với cấu trúc bài giảng, phát huy khả năng sáng tạo để học sinh dễ hiểu, dễ nhớ.

*Năm là: Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo:* Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học tiếng Việt, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật… để giới thiệu, tuyên truyền về quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền của Việt Nam; khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

*Sáu là: Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích:*

Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, tiếng Việt,... để tuyên truyền an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

*Bẩy là: Giáo dục Tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử:* Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1123/KH-PGDĐT ngày 20/10/2015 của Phòng GD&ĐT Uông Bí về Kế hoạch tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa của khu di tích danh thắng Yên Tử cho học sinh, thanh thiếu nhi trên địa bàn thành phố Uông Bí; Công văn số 1263/PGDĐT-GDPT ngày 17/11/2015về việc kết luận Hội nghị tập huấn tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử năm học 2015 - 2016.

Chỉ đạo soạn giảng như sau:

Lớp 4: Lồng ghép vào tiết SHTT, dạy 3 tiết về Cuộc đời và sự nghiệp Trần Nhân Tông; và dạy 2 tiết về Lịch sử các ngôi chùa trong khu di tích Yên Tử (dạy vào tuần 21, 22, 23, 24, 25).

Lớp 5: Lồng ghép vào tiết lịch sử địa phương cuối năm gồm 1 tiết về Những giá trị khu di tích và danh thắng Yên Tử.

*Tám là: Tuyên truyền bộ quy tắc ứng xử tự hào là công dân thành phố Uông Bí:*

+ Lồng ghép tuyên truyền về Bộ quy tắc ứng xử trong hai buổi sinh hoạt tập thể, trong các hoạt động ngoài giờ, trải nghiệm.

+ Giới thiệu Bộ quy tắc ứng xử tự hào là công dân thành phố Uông Bí vào bài giảng môn Đạo đức địa phương.

***7. Tổ chức các hoạt động nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh***

7.1.*Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu:*

**+** Giao cho GVCN và các giáo viên bộ môn thực hiện BDHSNK của từng môn học. Tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, giám sát, báo cáo.

+ Bồi dưỡng cho học sinh có năng khiếu về các môn học, năng lực, phẩm chất phát huy được hết khả năng vốn có của bản thân.

+ Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên buổi 2 và giáo viên Tiếng Anh bồi dưỡng cho học sinh thông qua các tiết bồi dưỡng học sinh, có nhận xét, đánh giá.

+ Giáo tăng cường phát hiện và bồi dưỡng HS năng khiếu trong các tiết dạy để nâng cao chất lượng giáo dục và tham gia các hoạt động giao lưu của nhà trường và thành phố;

*7.2. Công tác phụ đạo học sinh chưa hoàn thành:*

- Phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành về các môn học, năng lực, phẩm chất giao cho giáo viên chủ nhiệm trực tiếp chịu trách nhiêm xây dựng kế hoạch phụ đạo và thực hiện. Tổ chuyên môn kiểm tra giám sát, báo cáo kết quả cụ thể hàng tháng, học kỳ.

- Đối với học sinh chưa hoàn thành các môn học

- Đối với học sinh cần cố gắng về mức độ hình thành và phát triển năng lực

+ Tự phục vụ, tự quản:

+ Giao tiếp, hợp tác:

+ Tự học và giải quyết vấn đề:

- Đối với học sinh cần cố gắng về mức độ hình thành và phát triển phẩm chất

+ Tự tin, tự trọng, tự chịu trách nhiệm:

+ Trung thực, kỉ luật, đoàn kết:

+ Yêu gia đình, bạn và những người khác;

Hoạt động giáo dục ngoại khóa:

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử qua tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn *(Giao Ban HĐNG và đồng chí TPT xây dựng kế hoạch thực hiện);* lồng ghép tuyên truyền Giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử vào chương trình chính khóa theo theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống ngoài giờ chính khóa trên tinh thần học sinh, cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia với mục tiêu tăng cường các kĩ năng sống cơ bản, trang bị thêm hiểu biết về thực tế cuộc sống đối với học sinh tiểu học.

***8. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày***

*8.1. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày*

*8.1.1. Điều kiện thực hiện*

- Tổng số giáo viên của nhà trường là 20 đồng chí, tỉ lệ phòng/lớp là 1/1 nên nhà trường tổ chức, bố trí 80% học sinh học 2 buổi/ ngày, 9 buổi/tuần; thời lượng tiết dạy từ 7 tiết/ngày

*8.1.2. Biện pháp*

- Xây dựng thời khoá biểu dạy học buổi 2 phải phù hợp với tình thực tế của nhà trường:

- Buổi 2, tập trung vào việc bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh hoàn thành các môn học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, đặc biệt là môn Toán và tiếng Việt; thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế và giáo dục kĩ năng sống cho học sinh.

- Giáo viên khi thực hiện các hoạt động giáo dục cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ.

+ Không giao bài tập về nhà cho học sinh.

+ Dạy học các môn học bắt buộc, tự chọn, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa,…

***9. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp***

*9.1. Nhiệm vụ*

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề.

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm túc Thông báo số 838/PGDĐT ngày 11/8/2020 về đánh giá kết quả tổ chức các lớp bồi dưỡng giáo viên dạy học sách giáo khoa lớp 1 CT GDPT 2018 và hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá; Thông báo số 886/TB-PGDĐT ngày 25/8/2020 về đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè cấp tiểu học.

*9.2. Biện pháp*

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch đánh giá CBQL và GV theo các chuẩn đã ban hành sao cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và chu kì đánh giá.

- Thực hiện đánh giá nghiêm túc, chính xác và khách quan, kết hợp giữa đánh giá theo chuẩn với kết quả kiểm tra nội bộ để tránh tổ chức nhiều đợt kiểm tra đối với GV; Gắn đánh giá theo chuẩn với xếp loại thi đua và xếp loại viên chức cuối năm.

- Động viên và tạo điều kiện cho 05 đồng chí giáo viên tham gia học Đại học phấn đấu đảm bảo 100% giáo viên nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Phân công các đ/c tổ trưởng, tổ phó xây dựng kế hoạch kèm cặp giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho 01 đ/c giáo viên mới vào nghề là đ/c Nguyễn Thúy Ngân.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” giữa các cán bộ quản lí và giáo viên tiểu học trên cả nước. Thực hiện có hiệu quả công tác BDTX cho CBQL và GV đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

***10. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022***

*10.1. Nhiệm vụ*

- Triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020

- Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối lớp 1 năm học 2020 - 2021. Đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được học 2 buổi/ngày ( 32 tiết/tuần)

- 100% giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng dạy các khối lớp và ưu tiên cho khối lớp 1 vì đây là khối lớp đầu tiên trong cấp học phổ thông thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 cho năm học 2021-2022.

- Động viên và tạo điều kiện cho giáo viên đủ điều kiện tham gia GVCNG cấp thành phố; GVCNG cấp tỉnh, GVDG cấp tỉnh.

*10.2. Biện pháp*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục; ưu tiên khối 1 về đội ngũ giáo viên trẻ khỏe có chuyên môn tốt, ứng dụng CNTT nhanh và CSVC ( đảm bảo mỗi lớp 01 máy chiếu)

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất cho việc dạy học 2 buổi/ngày ở các khối lớp nhằm đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xây dựng kế hoạch dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022, thực hiện nghiêm túc các đợt tập huấn cho 100% giáo viên dạy học lớp 2 về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2021-2022.

- Các tổ chuyên môn tổ chức SHCM định kì vào chiều thứ 6 (tuần 2,4), SHCM đột xuất, hướng dẫn GV tham gia xây dựng kế hoạch, trao đổi thảo luận, kịp thời phát hiện khó khăn và đề xuất biện pháp về chuyên môn để có hướng giải quyết giúp đỡ.

- Khuyến khích động viên giáo viên đăng kí tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố; hội thi GVDG cấp tỉnh. Hội thị GV làm TPTĐ giỏi cấp tỉnh.

- Quán triệt giáo viên nghiên cứu, học tập nghiêm túc các văn bản luật, các văn bản quy định về chuyên môn, về đánh giá học sinh,… để tham dự tốt kỳ thi giáo viên dạy giỏi do PGD tổ chức.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến.

**11. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường:**

*11.1. Nội dung*

- Tìm hiểu chương trình GDPT năm 2018

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình theo từng tuần, học kì.

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

*11.2. Biện pháp*

- Tổ trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình theo từng tuần, học kì trình BGH phê duyệt.

- Giáo viên tự nghiên cứu CTGDPT năm 2018 và chia sẻ, thảo luận với các thành viên trong tổ chuyên môn.

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học:

+ Người chủ trì là TTCM, thời lượng tổ chức từ 3-4 giờ bao gồm: dự giờ, phân tích bài dạy, thống nhất vận dụng cho các bài học tiếp theo.

+ Tiến trình thực hiện theo 4 bước: xây dựng bài học minh họa; tổ chức dạy minh họa; phân tích bài học; vận dụng kết quả vào bài học sau.

+ Giáo viên dạy đảm bảo sự luân phiên, giáo viên không dạy thử, dạy trước; không đánh giá giờ dạy, không đánh giá giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 của trường Tiểu học Phương Đông A, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | DUYỆT KẾ HOẠCH | XÂY DỰNG KẾ HOẠCH |
| - PGDĐT (b/c) | **HIỆU TRƯỞNG** | **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** |
| - HT (b/c);  - CBGVNV (t/h)  - Lưu : NT | **Nguyễn Thị Kim Cúc** | **Hà Kiên Định** |

**KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM** | **NGƯỜI THỰC HIỆN** |
| 9/2020 | - Lớp 1 học chương trình tuần 0 ( ngày 1, 3/9)  - Tập trung học sinh.  - Chuẩn bị đầy đủ tài liệu, SGK, SGV, phân phối chương trình để thực hiện hoạt động dạy và học của tổ chuyên môn.  - Thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 7/9/2020  - Tổ chức tốt Lễ khai giảng năm học 2020- 2021  - Ổn định tổ chức lớp học, học tập nội quy và nhiệm vụ của học sinh tiểu học.  - GV học nhiệm vụ năm học, học tập những quy định chung của nhà trường và quy chế chuyên môn.  - Kiểm tra nề nếp dạy và học, dự giờ dạy của GV.  - Các tổ chuyên môn hoàn thành xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục  - Xây dựng kế hoạch của tổ chuyên môn, nghiên cứ xây dựng kế hoạch BDTX.  - Các tổ chuyên môn Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học  - Đăng ký thi đua đối với cá nhân, tập thể.  - Triển khai học ATGTcho nụ cười trẻ thơ từ tuần 3.  - Hoàn thành công tác điều tra PCCMC  - Kiểm tra, kí duyệt sổ báo giảng. | -BGH,GV,HS L1  - BGH, GVCN  -TCM,GV  - GVCN,HS  - CBGVNV,HS  - BGH,GV,HS  - BGH,GV  - BGH,GV  - TCM,GV  - BGH,TCM,GV  - TCM  - BGH,GV  - GVCN  - BGH,GV  - BGH |
| 10/2020 | - Thực hiện nghiêm túc nề nếp dạy và học ở các lớp  - Kiểm tra công tác soạn giảng của GV để đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn  - Kiểm tra toàn diện 03 GV, 01 chuyên đề  - Dự giờ dạy của GV để bồi dưỡng chuyên môn.  - Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường: CĐ cấp trường Dạy học theo CTGDPT năm 2018 môn Tiếng Việt lớp 1; CĐ cấp tổ Lịch sử lớp 5 ( Tổ 4,5)  -Tham dự 01 chuyên đề cấp thành phố: Xây dựng kế hoạch dạy học phân môn LT&C lớp 3 tại TH Trần Phú  - Tham dự sinh hoạt chuyên môn lớp 1 toàn thành phố tại TH Lê Lợi.  - Đăng ký đề tài sáng kiến kinh nghiệm.  - Thực hiện học BDTX theo kế hoạch  - Kiểm tra GHKI khối 4,5 (29/10/2020)  - Tổ chưc Vui tết Trung thu cho học sinh.  - Tiếp tục triển khai dạy ATGT. Tổ chức HĐNK tuyên truyền về ATGT  - Tổ chức thi môn Đá cầu cấp trường. | -BGH,GV,HS  - BGH,TTCM  -BGH,TTCM,GV  - BGH  -BGH,TCM,GV  - BGH, TCM,GV  - BGH,GV lớp1  - TCM,GV  - BGH,GV  - BGH,TTCM,GV  - BGH,TPT,GV  -BGH,GV dạy TD |
| 11/2020 | - Tiếp tục duy trì sĩ số và ổn định nề nếp dạy và học ở các lớp.  - Kiểm tra, kí duyệt SBG, giáo án.  - Kiểm tra toàn diện 03 GV, chuyên đề 01.  - Tổ chức phong trào thi đua đợt I chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11( thao giảng)  - Tăng cường bồi dưỡng HSNK và giúp đỡ HSCHT  - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.  - CĐ cấp tổ: Vận dụng PPDH tích cực trong dạy học phân môn LT&C lớp 3 ( tổ 1,2,3 )  - Tham gia chuyên đề cấp Thành phố: Tổ chức SH lớp gắn với SH theo chủ đề tại TH Quang Trung  - Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học.  - Tổ chức HĐNK: Thi văn nghệ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam  - Tổ chức thi môn Cờ vua cấp trường | - GVCN  -BGH,TCM,GV  -BGH,TTCM,GV  - BGH,GV,HS  - GV  - TTCM,GV  -BGH,TCM,GV  - BGH,GV cốt cán  -BGH,GV  -BGH,TPT,GV,HS  - BGH,GV,HS |
| 12/2020 | - Thực hiện nghiêm túc nề nếp dạy và học ở các lớp.  - Kiểm tra nề nếp dạy và học.  - Kiểm tra toàn diện 03 GV, 01 chuyên đề.  - Tổ chức 01 chuyên đề cấp tổ: HĐTN ( tổ 1,2,3 )  - Tham gia xây dựng, tổ chức và tham dự CĐ cấp cụm các môn Toán, Đạo đức, TNXH do TH Yên Thanh làm cụm trưởng phân công.  - Tham dự 01 chuyên đề cấp TP: Sử dụng bộ gõ cơ thể trong dạy học môn Âm nhạc tại TH Phương Đông B.  - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  - Tham gia Hội thi GVDG,GVCNG cấp tỉnh  - Kiểm tra định kì cuối HK I ( 28-30/12/2020)  - Tổ chức khai mạc HKPĐ cấp trường  - Tổ chức thi bóng đá cấp trường | - GV,HS  - BGH  - BGH,TTCM,GV  - BGH,TCM,GV  - BGH,GV  - BGH, GV ÂN  - TCM,GV  - GV đủ điều kiện  - BGH,GV,HS  - BGH,GV,HS  - BGH,GV,HS |
| 01/2021 | - Thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học ở các lớp.  - Kiểm tra nề nếp dạy và học, dự giờ dạy của GV.  - Tăng cường bồi dưỡng HSNK và giúp đỡ HSCHT ở các lớp.  - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.  - Tổ chức Ngày hội học sinh tiểu học cấp trường.  - Tổ chức Hội thi Viết chữ và trình bày bài đẹp cấp trường.  - Tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kì I.  - Kiểm tra toàn diện 03 GV. Kiểm tra 01 chuyên đề.  - Tổ chức Hoạt động Trải nghiệm thăm Di tích YT  - Tổ chức chương trình ngoại khóa KNS.  - Tham dự CĐ cấp thành phố: Dạy học trải nghiệm- sử dụng phòng học Robotics tại TH Trần Hưng Đạo.  - Tổ chức thi điền kinh cấp trường; tham gia thi đấu thể thao cấp thành phố | - GV  - BGH  - GV  - TCM,GV  - BGH, TPT,GV  - BGH,GV,HS  - BGH,GV  - BGH,TCM,GV  - BGH,GV,HS  - BGH,GV,HS  - BGH,GV  - BGH,GV,HS |
| 2/2021 | - Thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học ở các lớp.  - Kiểm tra nề nếp dạy và học, dự giờ dạy của GV.  - Tăng cường bồi dưỡng HSNK và giúp đỡ HSCHT ở các lớp.  - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.  - Kiểm tra toàn diện 02 GV.  - Tổ chức thi điền kinh cấp trường; tham gia thi đấu thể thao cấp thành phố  - Ngoại khóa phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em.  - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng.  - Nghỉ tết Nguyên Đán theo kế hoạch | - GV,HS  - BGH  - GV  -TCM,GV  -BGH,TCM  - BGH,GV,HS  -BGH,TPT,GV,HS  - TCM,GV  -CBGVNV,HS |
| 03/2021 | - Phát động thi đua chào mừng 8/3; 26/3  - Kiểm tra toàn diện 03 GV; kiểm tra 01 chuyên đề.  - Thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học ở các lớp.  - Kiểm tra nề nếp dạy và học, dự giờ dạy của GV.  - Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng HSNK và giúp đỡ HSCHT ở các lớp.  - Tổ chức CĐ cấp trường: LT&C lớp 4 ( tổ 4,5 )  - Thực hiện theo kế hoạch BDTX;  - Kiểm tra định kì GHKII khối 4,5 (18/3/2021)  - GV tham gia Hội thi GVCN giỏi cấp thành phố.  - Đón đoàn kiểm tra của PGD&ĐT.  - Tổ chức lễ kết nạp đội viên  - Tổ chức HĐNK Ngày Hội thiếu nhi vui khỏe | - BGH, ĐTN,HS  - BGH,TCM,GV  - GV,HS  - BGH, GV  - GV  - BGH,TCM,GV  - TCM,GV  - BGH,GV,HS  - GV  - CBGVNV  -BGH,TPT,GV,HS |
| 04/2021 | -Thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học ở các lớp.  - Kiểm tra nền nếp dạy và học, dự giờ dạy của GV.  -Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng HSNK và giúp đỡ HSCHT ở các lớp.  - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.  - Tổ chức ngoại khóa Ngày hội Văn hóa đọc.  - Hoàn thiện SKKN nộp về Phòng GD&ĐT.  - Kiểm tra toàn diện 03 GV. Kiểm tra 01 chuyên đề  - Tham gia Ngày hội học sinh tiểu học cấp thành phố. | - GV,HS  - BGH  - GV  - TCM, GV  BGH, TPT,GV,HS  - BGH,GV  - BGH,TCM,GV  - BGH,HS |
| 05/2021 | - Thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học ở các lớp.  - Tăng cường ôn tập cho học sinh  - Hoàn thành chương trình năm học ( 21/5/2021)  - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học: 11-13/5/2021  - Hoàn thành hồ sơ thi đua.  - Hoàn thành đánh giá, báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên  - Hoàn thành đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVTH.  - Hoàn thành đánh giá chuẩn hiệu trưởng, hiệu phó  - Xét lên lớp, xét học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, bàn giao chất lượng học sinh  - Duyệt học bạ  - Tổng hợp báo cáo cuối năm học  - Bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương  - Đón đoàn kiểm tra công tác KĐCLGD và CQG | - GV,HS  - GV  - GV  - BGH, GV,HS  - BGH, GV  - BGH  - BGH, GV  - BGH, GV  - BGH, GVCN  - BGH, GVCN  - BGH, GV  - TPT, GV  - CBGVNV |
| 06/2021 | - Phân công trực hè  - Phối hợp với tổ chức Đoàn, Đội tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt hè cho học sinh tại địa bàn dân cư.  - Thực hiện công tác tuyển học sinh lớp 1. | - BGH  - TPT, GV  - BGH, GV lớp 1 |
| 7,8/2021 | - Báo cáo tuyển sinh lớp 1  - Tham gia bồi dưỡng năm 2021  - Chuẩn bị cho năm học mới | - BGH, GV lớp 1  - BGH, GV  - BGH,GV,HS |